

Số: 111/2021/QĐST-HNGĐ

Đông Hưng, ngày 06 tháng 9 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG – TỈNH THÁI BÌNH**

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 149, khoản 4 điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình ;
- Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 46/2021/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 8 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:
Ông Lê Đức Kh, sinh năm 1965
Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1965 (Tên thường gọi là Nguyễn Thị H)
Đều cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh T

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Kh và bà Th tự do tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh T ngày 27/02/1987. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2013 cho đến nay. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn nên ông Kh và bà Th thống nhất thuận tình ly hôn, đề nghị Tòa án công nhận cho ông Kh và bà Th thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Kh và bà Th thống nhất vợ chồng có 02 con chung là Lê Đức H, sinh ngày 21/7/1987 và Lê Xuân H1, sinh ngày 12/7/1993. Hiện cả hai con chung đều đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Ông Kh và bà Th thống nhất vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Ông Kh và bà Th mỗi người chịu một nửa lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự.

Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông Lê Đức Kh và bà Nguyễn Thị Th là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Đức Kh và bà Nguyễn Thị Th (Tên thường gọi là Nguyễn Thị H).

- **Về con chung:** Ông Lê Đức Kh và bà Nguyễn Thị Th thống nhất vợ chồng có 02 con chung là Lê Đức H, sinh ngày 21/7/1987 và Lê Xuân H1, sinh ngày 12/7/1993. Hiện cả hai con chung đều đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung:** Ông Lê Đức Kh và bà Nguyễn Thị Th thống nhất vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Lê Đức Kh và bà Nguyễn Thị Th mỗi người chịu 150.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự. Chuyển số tiền 300.000 đồng ông Kh và bà Th đã nộp tại biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0002829 ngày 25/8/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hưng thành tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- UBND xã Đ;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Thị Lan Phương